

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 300/2019/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Thanh T, sinh năm: 1994

Bị đơn: Anh Dương Thế T, sinh năm: 1989

Đều ĐKKHKT: Thôn C, xã Đ, thị xã S, thành phố H

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, khoản 7, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:**

Chị PHÙNG THỊ THANH T và anh DƯƠNG THẾ T

**2. Sự thỏa thuận của đương sự cụ thể như sau:**

\* Về con chung: Giao cho chị Phùng Thị Thanh T được trực tiếp nuôi một con là cháu Dương Minh T, sinh ngày: 14/01/2017. Anh Dương Thế T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 10 năm 2019 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới. Anh Dương Thế T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

\* Về tài sản chung: Không có.

\* Về nợ chung, công sức: Không có.

\* Về án phí: Chị Phùng Thị Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền án phí được trừ vào số tiền chị Phùng Thị Thanh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2018/0006579 ngày 08/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**\* Nơi nhận**

- Các đương sự
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quang Hiếu**